

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 24/2018/HSST

Ngày 23/5/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Đình Trung**
Ông **Lê Văn Quyền**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Anh** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Quang Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Văn C**, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1987 tại huyện TC, tỉnh NA; Nơi cư trú: Thôn X, xã TM, huyện TC, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn Đ, sinh năm: 1961 và bà Đinh Thị T, sinh năm: 1961; Vợ, con: Chưa có; Anh chị, em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 03; tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ 09/12/2017, tạm giam từ ngày 18/12/2018. Có mặt.

Họ và tên: **Phạm Thị H**, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1959 tại huyện ĐL, tỉnh NA; Nơi cư trú: Khối Y, thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh NA; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình L (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); có chồng: Thái Bá C (đã chết) con có 04 người, con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 1987; Anh chị, em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ 02; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/9/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 14 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “ Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” Chấp hành xong bản án ngày 28/7/2013. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ 10/12/2017, tạm giam từ ngày 19/12/2018. Có mặt.

Bị hại:

-Anh Phan Quốc V, sinh năm: 1979; Nơi cư trú: Khôi X, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt.

-Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1972; Nơi cư trú: Xóm X, xã TT, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt.

-Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1971; Nơi cư trú: Xóm Y, xã TA, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt.

-Anh Nguyễn Cảnh S, sinh năm: 1974; Nơi cư trú: Xóm B, xã TP, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Anh Lương Văn M, sinh năm: 1992; Nơi cư trú: Bản K, xã TS, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt.

-Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1976; Nơi cư trú: Thôn Y, xã TS, huyện AS, tỉnh NA. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ, ngày 09/12/2017 tại xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Thanh Chương phối hợp cùng Công an huyện Đô Lương bắt quả tang Lưu Văn C điều khiển xe YAMAHA SIRIUS, BKS: 37E1-42670 có hành vi tàng trữ 03 gói nhỏ bằng giấy bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi Hê rô in). Số chất bột màu trắng này C khai vừa mua của Phạm Thị H tại thị trấn Đô Lương với giá 600.000 đồng. Ngày 10/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở và lệnh bắt khẩn cấp đối với Phạm Thị H. Quá trình khám xét thu giữ 11 gói bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi là Hê rô in) và số tiền 600.000 đồng.

Kết quả điều tra chứng minh được như sau: Khoảng 17 giờ ngày 07/12/2017 Lưu Văn C đi bộ từ thị trấn Thanh Chương theo đường Quốc lộ 46 hướng đi huyện Đô Lương, khi đi đến khu vực xóm 3, xã Thanh Đồng, huyện Thanh Chương thì C phát hiện 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, biển số 37E1-426.70 dựng trước quán Internet ven đường có cắm chìa khóa ở ổ khóa không có người trong coi nên lấy trộm và đi lên huyện Đô Lương. Khoảng 21 giờ ngày 09/12/2017, C điều khiển xe mô tô biển số 37E1-426.70 lấy trộm được đến nhà Phạm Thị H hỏi mua ma túy để sử dụng. Khi gặp H thì C và nói “để cho em týt” ý hỏi mua Hê rô in để sử dụng, H đồng ý. C đưa cho H 600.000 đồng (gồm 06 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) và H đưa cho C 03 gói giấy bên trong chứa Hê rô in, C cầm lấy bỏ vào túi áo khoác rồi đi về, khi C về đến xóm 8, xã Trung Sơn, huyện Đô Lương thì bị tổ công tác công an huyện Thanh Chương phát hiện bắt quả tang; thu giữ 03 gói Hê rô in và xe mô tô biển số 37E1-426.70.

Ngày 10/12/2017, Phạm Thị H bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Chương bắt khẩn cấp, thu giữ 11 gói bên trong chứa Hê rô in.

Ngày 10/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Chương đã thành lập hội đồng mở niêm phong xác định trọng lượng và lấy mẫu giám định số chất bột màu trắng đã thu giữ của Lưu Văn C và Phạm Thị H.

Tại bản kết luận số 62/KL-PC54 (MT) ngày 14/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Các mẫu chất màu trắng ký hiệu M1,M2,M3 ghi thu của Lưu Văn C gửi tới giám định đều là chất ma túy (Hê rô in) có tổng khối lượng 0,685 gam

- Các chất màu trắng ký hiệu từ M4 đến M 14 ghi thu của Phạm Thị H gửi tới giám định đều là chất ma túy (Hê rô in) có tổng khối lượng 4,195 gam

Ngày 10/12/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Chương đã trưng cầu định giá tài sản để xác định giá trị tài sản đối với xe máy biển số 37E1-426.70 mà Lưu Văn C đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Cảnh S.

Tại bản kết luận định giá số 79/KL-ĐG ngày 12/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Chương kết luận: Giá trị còn lại của xe máy biển số 37E1-426.70 là 18.000.000 đồng.(Mười tám triệu)

Ngoài các hành vi nêu trên, tại cơ quan điều tra Lưu Văn C đã khai trong khoảng thời gian từ tháng 4/2016 đến tháng 11/2017, C còn thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Thanh Chương, 01 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Anh Sơn cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/4/2016, C đi xe buýt từ huyện Đô Lương xuống huyện Thanh Chương. Khi đến thị trấn Thanh Chương thì Chiến xuống đi bộ và phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream, màu nâu biển số 37H2-1547 của anh Phan Quốc V, sinh năm 1979 trú tại khối X, thị trấn TC đang dựng trước cổng trường Trung học phổ thông Thanh Chương I có cắm chìa khóa ở ổ khóa không có người trông coi nên C nảy sinh ý định chiếm đoạt. C quan sát một lúc rồi đi đến vị trí chiếc xe mở khóa, nổ máy điều khiển xe đi theo đường Quốc lộ 46 về hướng huyện Đô Lương. C sử dụng chiếc xe máy lấy trộm được của anh V làm phương tiện đi lại đến ngày 27/5/2016 bị tổ tuần tra cảnh sát giao thông công an huyện Thanh Chương kiểm tra nhưng C bỏ lại chiếc xe và chạy trốn. Tổ tuần tra đã lập biên bản sự việc và tạm giữ chiếc xe biển số 37H2-1547. Đến ngày 15/6/2016, công an huyện Đô Lương đã trả lại chiếc xe cho anh Phan Quốc V.

Ngày 11/12/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Chương đã trưng cầu định giá tài sản để xác định giá trị tài sản đối với xe máy biển kiểm soát 37H2-1547 mà Lưu Văn C đã chiếm đoạt của anh Phan Quốc V. Ngày 12/12/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Chương có văn bản kết luận: giá trị còn lại của xe máy biển số 37H2-1547 là 13.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Ngày 12/01/2017, Lưu Văn C bắt xe buýt đi từ nhà thuộc xóm 6, xã Thanh Mỹ, huyện Thanh Chương đến khu vực chợ Giăng, xã Thanh Tiên, huyện Thanh Chương. Khi đến nơi, C đi bộ xung quanh khu vực chợ thì thấy trong sân nhà anh Nguyễn Văn Đ sinh năm 1972 có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Angel màu xanh, biển số 37K6-5798 có cắm chìa khóa ở ổ khóa nhưng không có ai trông coi nên C nảy sinh ý định chiếm đoạt. C đi bộ đến vị trí chiếc xe dắt chiếc xe ra cổng rồi nổ máy đi lên huyện Đô Lương. C sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện đi lại. Đến ngày 04/02/2017, cơ quan điều tra công an huyện Thanh Chương đã thu giữ được chiếc xe tại nhà anh Nguyễn Văn Q trú tại xóm X, xã TA, huyện TC.

Ngày 16/3/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Chương đã trưng cầu định giá tài sản để xác định giá trị tài sản đối với xe máy biển số 37K6-5798 mà Lưu Văn C đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Đ. Ngày 20/3/2017, Hội đồng định giá tài

sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Chương có văn bản kết luận: giá trị còn lại của xe máy biển số 37K6-5798 là 3.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Ngày 04/02/2017, Lưu Văn C điều khiển xe máy biển số 37K6-5798 mà Chiến đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Đ vào ngày 12/01/2017 đi xuống xã Thanh An, huyện Thanh Chương. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực xóm 13, xã Thanh An, huyện Thanh Chương, C thấy có 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại wave anpha, màu đen bạc biển số 37V3-8100 của anh Nguyễn Văn Q sinh năm 1971 dựng bên đường có cắm chìa khóa ở ổ khóa không có người trông coi nên C nảy sinh ý định chiếm đoạt. C dựng xe máy biển số 37K6-5798 cách đó khoảng 05 mét rồi đi bộ lại vị trí của xe 37V3-8100 mở khóa, nổ máy điều khiển xe 37V3-8100 lên huyện Đô Lương. Sau đó, C đưa xe quay về nhà, khi đi đến khu vực cầu Rạng thuộc xã Thanh Hưng, huyện Thanh Chương thì C dừng lại tháo biển số xe vứt xuống cầu. Khoảng 02 ngày sau, C mang chiếc xe lấy trộm của anh Q bán lại cho anh Lương Văn M, sinh năm 1992 thông qua chị Lương Thị H sinh năm 1984 với giá 2.000.000 đồng. Đến ngày 12/02/2017, anh Lương Văn M đã giao nộp chiếc xe nói trên cho công an huyện Thanh Chương. Sau khi phát hiện xe máy của mình bị lấy trộm và thấy xe máy biển số 37K6-5798 để gần vị trí để xe máy của mình nên anh Nguyễn Văn Q đã có đơn trình báo và giao nộp chiếc xe biển số 37K6-5798 cho cơ quan công an.

Ngày 11/12/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Chương đã trưng cầu định giá tài sản để xác định giá trị tài sản đối với xe máy biển số 37V3-8100 mà Lưu Văn C đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Q. Ngày 12/12/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Chương có văn bản kết luận: giá trị còn lại của xe máy biển số 37V3-8100 là 7.000.000 đồng.

Vụ thứ tư: Ngày 16/11/2017, C đi xe buýt từ huyện Đô Lương đi lên huyện Anh Sơn. Khi đến ngã ba xã Tường Sơn, huyện Anh Sơn, C xuống xe đi bộ thấy trong sân nhà anh HL thuộc thôn 3, xã Tường Sơn, huyện Anh Sơn chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Quich (thường gọi Dream tàu) màu nâu, biển số 37H3-1367 của anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1976 có trị giá là 1.000.000 đồng, hành vi không cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố về hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Cảnh S, anh Nguyễn Văn Đ, anh Nguyễn Văn Q, anh Nguyễn Văn D, anh Phan Quốc V đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Lương Văn M không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 24/VKS -HS ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố Lưu Văn C về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Truy tố Phạm Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản” Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1,2 Điều 51

Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 41 Bộ luật hình sự 1999, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự 2003, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Xử phạt bị cáo Lưu Văn C từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 18 đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt thành hình phạt chung đối với bị cáo. Miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Xử phạt Phạm Thị H từ 30 đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị mất đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số Hê rô in là tang vật của vụ án; tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng thu của Phạm Thị H do mua bán trái phép chất ma túy mà có.

Về án phí: Buộc các bị cáo Lưu Văn Ch, Phạm Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Lưu Văn C, Phạm Thị H đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi khởi tố, điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Lưu Văn C, Phạm Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu được; phù hợp với bản kết luận giám định; kết luận định giá tài sản và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 09/12/2017 tại khối 10, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, Phạm Thị H đã có hành vi bán trái phép 0,685 gam Hê rô in cho Lưu Văn C và tàng trữ 4,195 gam Hê rô in nhằm mục đích để bán trái phép. Như vậy tổng khối lượng Hê rô in mà Phạm Thị H mua bán trái phép là 4,88 gam. Hành vi nêu trên của Phạm Thị H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Ngày 09/12/2017 Lưu Văn C đã có hành vi mua 0,685 gam Hê rô in tàng trữ trong người để sử dụng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Ngày 25/4/2016 Lưu Văn C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 37H2-1547 của anh Phan Quốc V trị giá 13.000.000 đồng; ngày 12/01/2017 Lưu Văn C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 37K6- 5798 của Nguyễn Văn Đ trị giá 3.000.000 đồng; ngày 04/02/2017 Lưu Văn C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 37V3-8100 của anh Nguyễn Văn Q trị giá 7.000.000 đồng; ngày 07/12/2017 Lưu Văn C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 37E1-426.70 của anh Nguyễn Cảnh S trị giá 18.000.000 đồng. Tổng số tiền mà Lưu Văn C đã chiếm đoạt là 41.000.000 đồng (*Bốn một triệu*). Hành nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Ngày 16/11/2017 Lưu Văn C có hành vi trộm xe mô tô biển số 37H3-1367 trị giá 1.000.000 đồng, hành vi này của Lưu Văn C không cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố về hình sự là đúng pháp luật.

Bị cáo Lưu Văn C thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản trước thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi có hiệu lực pháp luật do đó Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng pháp luật.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mặc dù bị cáo Lưu Văn C thực hiện hành vi phạm tội khi Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực, nhưng hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là từ 02 đến 07 năm tù, nên Viện kiểm sát áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc hướng dẫn về những quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự 2015 để truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm có lợi cho bị cáo là đúng pháp luật.

Bị cáo Lưu Văn C bị xét xử một lần về nhiều tội do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lưu Văn C có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, người phạm tội tự thú, bác ruột của bị cáo là Liệt sỹ đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm r, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 do đó Hội đồng xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Nhân thân Phạm Thị H ngày 12/9/2003 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 14 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 do đó Hội đồng xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Các bị cáo Lưu Văn C, Phạm Thị H đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập thấp nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với số Heroine không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy; số tiền 600.000 đồng thu của Phạm Thị H do mua bán trái phép chất ma túy mà có tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Lương Thị H là người đã giới thiệu cho em trai là Lương Văn M mua chiếc xe mô tô biển số 37V3-8100 do C phạm tội mà có. Tuy nhiên, khi mua H, M không biết nguồn gốc xe là tài sản trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với H và M là đúng quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm Thị H, do Hồng không cung cấp được tên, tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Lưu Văn C.

Căn cứ khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Phạm Thị H.

1. Tuyên bố:

Bị cáo: Lưu Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”

Bị cáo Phạm Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt: Lưu Văn C **01** (một) năm, **03** (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và **02** (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Lưu Văn C phải chấp hành hình phạt chung là **03** (ba) năm, **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2017.

Xử phạt: Phạm Thị H **02** (hai) năm, **06** (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong dán kín bên trong chứa Heroine ghi thu giữ khi bắt quả tang Lưu Văn C và 01 bì thư niêm phong dán kín bên trong chứa Heroine ghi thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở Phạm Thị H. (Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2018 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an)

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng)
(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận tài sản ngày 18/4/2018; Phiếu nhập kho ngày 18/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lưu Văn C, bị cáo Phạm Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000(Hai trăm ngàn)đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Thanh Chương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã TM. H T/C;
- UBND thị trấn ĐL, H. ĐL.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Dũng